

DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /3/2022 của Sở Y tế)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (hoặc tương đương)	Đơn vị tính	Phân nhóm theo TT14/2020/T T-BYT	Đơn giá kế hoạch (VNĐ)	Số lượng	Thành tiền (VAT)
1	Phim khô kỹ thuật số dùng cho máy in DRYSTAR AXYS cỡ 25cm x30cm	<p>Công nghệ in: khô, kỹ thuật số trực tiếp (Direct Digital Imaging - DDI)</p> <ul style="list-style-type: none">• Công nghệ in tiên tiến được sản xuất tại Châu Âu• Thành phần: PET dày 168µm, phủ muối bạc và lớp chống trầy xước và chống ẩm• Độ đậm quang học tối đa: ≥ 3.1• Phim nạp lộ sáng. Phim không bị hư khi tiếp xúc với ánh sáng, có thể lấy tờ phim ra khỏi khay phim mà không bị hư.• Sử dụng cho các dòng máy in phim khô với công nghệ kỹ thuật số trực tiếp, tương thích máy in Agfa.• Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất <p>Tiêu chuẩn chất lượng ISO, CE</p>	Tấm	3	24,360	23,000	560,280,000
2	Phim khô kỹ thuật số dùng cho máy in DRYSTAR AXYS cỡ 35cm x43cm	<p>Công nghệ in: khô, kỹ thuật số trực tiếp (Direct Digital Imaging - DDI)</p> <ul style="list-style-type: none">• Công nghệ in tiên tiến được sản xuất tại Châu Âu• Thành phần: PET dày 168µm, phủ muối bạc và lớp chống trầy xước và chống ẩm• Độ đậm quang học tối đa: ≥ 3.1• Phim nạp lộ sáng. Phim không bị hư khi tiếp xúc với ánh sáng, có thể lấy tờ phim ra khỏi khay phim mà không bị hư.• Sử dụng cho các dòng máy in phim khô với công nghệ kỹ thuật số trực tiếp, tương thích máy in Agfa.• Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất <p>Tiêu chuẩn chất lượng ISO, CE</p>	Tấm	3	39,900	10,000	399,000,000
		Tổng cộng : 02 khoản					959,280,000
(Chín trăm năm mươi chín triệu, hai trăm tám mươi ngàn đồng)							